

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỒNG PH
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 28/HS-ST
Ngày: 02 - 7 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỒNG PH , TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hương Trầm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Quang Th
2. Ông Đồng Văn H

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Bình, Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph .

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph tham gia phiên tòa: Ông Bùi Anh Tuấn – Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 21/2019/TLHS-HS ngày 25 tháng 4 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Trần Văn H 1 (tên gọi khác: Không), sinh năm 1998, tại Quảng N;

Nơi thường trú: Khu phố Trần D, thị trấn Trà M, huyện Bắc Trà M, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn H, sinh năm 1978 và bà Trần Thị Thu S , sinh năm 1980; bị cáo có 03 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/12/2018 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Phạm Văn Nh1 nhưng Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án số 01/2019/HSST-QĐ ngày 04/6/2019 đối với bị cáo với lý do bị cáo Phạm Văn Nh1 đã chết theo thông báo số 214/TB-CQTHAHS ngày 29/5/2019 của cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện Đồng Ph và giấy báo tử của Bệnh viện Chợ Rẫy thành phố HCM.

- *Người bị hại:*

1. Ngô Thanh Ph1, sinh năm 1985 *(có mặt)*

Trú tại: Tổ 5, khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

2. Trần Văn Ph2, sinh năm 1988 *(có mặt)*

Trú tại: Tổ 41, khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

3. Tôn Thất B , sinh năm 1978 *(vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Trú tại: Khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Cao Đình Ch, sinh năm 1980 *(vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 21, khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

2. Nguyễn Văn Nh2, sinh năm 1980 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Tổ 99, khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

- *Người làm chứng:*

1. Lê Văn H , sinh năm 1971 *(vắng mặt)*

Địa chỉ: Khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

2. Lê Thị Th , sinh năm 1957 *(có mặt)*

Địa chỉ: Tổ 41, khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 04/10/2018, Phạm Văn Nh1 khi đi ngang qua xưởng gỗ của anh Lê Văn H tại khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , phát hiện chiếc xe mô tô hiệu Yamaha, loại sirius biển kiểm soát 93T7 – 0395 của anh Ngô Thanh Ph1 đang để trong xưởng gỗ, trên xe có cấm chìa khóa mà không có người trông coi nên Nh1 nảy sinh ý định trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài nên Nh1 rủ Trần Văn H 1 cùng thực hiện thì H 1 đồng ý. Khi H 1 và Nh đến xưởng gỗ anh H, H 1

đứng ngoài cảnh giới còn Nh1 vào lấy trộm xe của anh Ph2. Sau khi lấy trộm được xe mô tô của anh Ph2, H 1 đem về phòng trọ Huyện Ch tại khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph tháo biển kiểm soát vứt bỏ, sơn lại màu của xe, cất giấu chờ tiêu thụ. Ngày 10/10/2018, Công an thị trấn Tân Ph kiểm tra hành chính nhà trọ Huyện Ch phát hiện và thu giữ.

Ngoài cùng với Nh1 thực hiện vụ trộm cắp tài sản trên, quá trình điều tra đã chứng minh được Trần Văn H 1 còn thực hiện riêng 02 vụ trộm cắp tài sản khác. Cụ thể như sau:

Khoảng 22 giờ 30 ngày 06/11/2017, H 1 đi chơi về nhà chú ruột là Trần Văn Ph2 tại khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước. Khi đi ngang qua phòng ngủ của Ph1, thấy Ph1 đang ngủ nhưng không đóng cửa, trên đầu giường đang sạc pin chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 nên H 1 nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi lấy điện thoại, H 1 đem chiếc điện thoại trộm cắp của Ph1 bán cho Lê Văn N tại khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph được 2.200.000 đồng, tiêu xài cá nhân hết. Sau khi biết H 1 lấy trộm điện thoại, ngày 08/12/2017 Ph1 đã làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph .

Khoảng 01 giờ ngày 27/9/2018, khi H 1 đi bộ qua nhà của Tôn Thất B tại khu phố Tân A , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước phát hiện xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupiter biển kiểm soát 93T1 – 1747 của Bình đang để trước hiên nhà không có người trông coi nên H 1 nảy sinh ý định chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi H 1 lấy trộm được chiếc xe mô tô, H 1 vứt bỏ biển kiểm soát rồi bán cho Phạm Văn Nh1 với giá 1.500.000 đồng, H 1 tiêu xài cá nhân hết. Cùng ngày, sau khi bị mất trộm xe mô tô Bình đã làm đơn trình báo đến Công an thị trấn Tân Ph . Đến ngày 04/10/2018, khi Nh đang điều khiển xe mô tô trên lưu thông trong khu vực khu Công nghiệp Bắc Đồng Ph thì bị Công an khu công nghiệp Bắc Đồng Ph kiểm tra, phát hiện thu giữ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 125 ngày 29/12/2017, của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Đồng Ph , kết luận: Điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 màu vàng có giá trị là 4.800.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 155 ngày 23/10/2018, của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Đồng Ph , kết luận: Xe mô tô Nn hiệu Yamaha, loại Sirius

màu bạc, số khung RLCS5C6408Y042680, số máy 5C64 – 042680 có giá trị là 6.000.000 đồng.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 156 ngày 23/10/2018, của Hội đồng định giá tổ tụng hình sự huyện Đồng Ph , kết luận: Xe mô tô Nn hiệu Yamaha, loại Jupiter màu đen bạc, số khung B9207Y017265, số máy 5B92 -017265, biển kiểm soát 93T1 – 1747 có giá trị là 8.000.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C6408Y042680, số máy 5C64 – 042680;
- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha, loại Jupier không có biển kiểm soát, màu đen bạc, số khung B9207Y017265, số máy 5B92 -017265;
- 01 (một) túi nilon được hàn kín, kích thước (1,5 x 0,5)cm đựng chất tinh thể màu trắng;
- 01 (một) đoạn kim loại dài 08cm một đầu dẹp, một đầu lục giác và một ống điều vặn ốc hình chữ L bằng kim loại dài 10cm.
- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng;
- 01 (một) xe mô tô hiệu DAZAN, biển kiểm soát 60N5 – 6205;

Ngày 10/10/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Ph đã thu giữ và trả lại cho Tôn Thất B xe mô tô hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, màu đen bạc, số khung B9207Y017265, số máy 5B92 -017265.

Tại cáo trạng số 26/CT-VKS ngày 24/4/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph truy tố bị cáo Trần Văn H 1 về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Văn H 1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph đã truy tố.

Người bị hại Trần Văn Ph2 đã được gia đình bị cáo bồi thường 6.000.000 đồng nên không có yêu cầu gì khác và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Người bị hại Ngô Thanh Ph1 đề nghị được nhận lại tài sản bị mất là xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius màu bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C6408Y042680, số máy 5C64 – 042680 và không có yêu cầu gì thêm, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Trần Văn H 1 đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” như Cáo trạng của Viện kiểm sát. Sau khi phân tích các yếu tố cấu thành tội phạm, tính chất mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, năng lực trách nhiệm hình sự, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H 1 phạm tội “Tội trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trần Văn H 1 từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng.

Đối với Phạm Văn Nh1 là đồng phạm cùng bị cáo H 1 thực hiện hành vi “Trộm cắp tài sản” vào ngày 04/10/2018, Nh là bị cáo trong vụ án “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bị Viện kiểm nhân dân huyện Đồng Ph truy tố theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015. Do bị cáo Nh đã chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử nên Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph đã đình chỉ xét xử đối với bị cáo Phạm Văn Nh1 nên Viện kiểm sát không đề cập.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không yêu cầu nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô xe mô tô hiệu Yamaha, không có biển kiểm soát, màu đen bạc, số khung B9207Y017265, số máy 5B92 -017265 cơ quan Công an đã trả lại cho chủ sở hữu ông Tôn Thất B , ông Bình đã nhận lại xe và không có yêu cầu gì nên Viện kiểm sát không đề cập.

Trả lại cho anh Ngô Thanh Ph1 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C6408Y042680 số máy 5C64-042680.

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư được niêm Ph1 bên trong chứa 0,0979 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn kim loại dài 08 cm một đầu bẹp, một đầu lục giác và một ống điều vặn ốc hình chữ L bằng kim loại dài 10 cm.

Bị cáo, người bị hại không có ý kiến tranh luận với Bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph về tội danh cũng như hình phạt và các vấn đề khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về xã hội lo làm ăn lương thiện và hứa không tái phạm nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, các hành vi, quyết định của cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc KH 1 nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo H 1 khai nhận: Với bản tính ham chơi, lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài nhanh chóng, bị cáo H 1 nhiều lần trộm cắp chiếm đoạt tài sản của người khác: Vào khoảng 22 giờ 30 ngày 06/7/2017, bị cáo H 1 thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Sam sung Galaxy J7 trị giá 4.800.000 đồng của chú ruột là anh Trần Văn Ph2; Vào khoảng 01 giờ 00 phút ngày 04/10/2018 bị cáo cùng với Phạm Văn Nh1 đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô Nn hiệu Yamaha loại Surius màu bạc, biển kiểm soát 93T7-0395 của anh Ngô Thanh Ph1 trị giá 6.000.000 đồng; Vào khoảng 01 giờ ngày 27/9/2018 bị cáo H 1 thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Tôn Thất B 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Jubiter biển kiểm soát 93T1-1747. Địa điểm nơi bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp đều xảy ra tại khu phố Bàu K, thị trấn Tân Ph, huyện Đồng Ph. Các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được bị cáo bán lấy tiền tiêu xài cá nhân hết, đối với xe mô tô Nn

hiệu Yamaha loại Surius màu bạc, biển kiểm soát 93T7-0395 bị cáo tháo biển kiểm soát vứt bỏ, sơn lại màu xe cát giấu tại phòng trọ Huyện Ch tại khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph chờ ngày tiêu thụ thì bị Công an thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph kiểm tra và thu giữ.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph đã truy tố; phù hợp với lời khai của người bị hại, phù hợp với tang vật thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được xét hỏi công khai tại phiên tòa.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là lén lút, lợi dụng sự sơ hở mất cảnh giác của người có tài sản để nhiều lần chiếm đoạt tài sản của người khác, tổng giá trị các tài sản mà bị cáo chiếm đoạt có giá trị 18.800.000 đồng. Khi phạm tội, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng hành vi, năng lực chịu trách nhiệm hình sự; bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo không lo làm ăn lương thiện mà nhiều lần thực hiện hành vi phạm tội để lấy tiền tiêu xài cá nhân thể hiện bản thân bị cáo coi thường pháp luật, không có ý thức với cộng đồng, xã hội và với gia đình bị cáo. Vì vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có đủ tác dụng giáo dục, cải tạo, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

[5] Bị cáo H 1 là đồng phạm cùng với Phạm Văn Nh1 thực hiện hành vi trộm cắp xe mô tô Nn hiệu Yamaha loại Surius màu bạc, biển kiểm soát 93T7-0395 của anh Ngô Thanh Ph1. Tuy nhiên, Phạm Văn Nh1 đã chết trong giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, do đó Tòa án nhân dân huyện Đồng Ph đã ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án đối với bị cáo Phạm Văn Nh1 nên Hội đồng xét xử không xem xét đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Nh1 trong bản án.

[6] Từ những phân tích trên, có đủ cơ sở để kết luận, bị cáo Trần Văn H 1 phạm tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015. Như vậy, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph đối với bị cáo là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Bị cáo H 1 03 lần thực hiện hành vi phạm tội nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015 “*Phạm tội từ hai lần trở lên*”.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại Trần Văn Ph2 6.000.000 đồng, anh Ph1 cũng có đơn xin bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

- Đối với người bị hại Trần Văn Ph2 bị bị cáo chiếm đoạt 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, Cơ quan công an điều tra không thu hồi được điện thoại nhưng gia đình bị cáo đã bồi thường cho anh Ph1 6.000.000 đồng, anh Ph1 có đơn xin bãi nại cho bị cáo và không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

- Người bị hại Ngô Thanh Ph1 đề nghị được nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

- Người bị hại Tôn Thất B đã nhận lại tài sản bị mất và không có yêu cầu gì khác nên HĐXX không đặt ra xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015;

- Đối với xe mô tô yamaha loại Jupiter không có biển kiểm soát, màu đen bạc, số khung B9207Y017265, số máy 5B92 -017265 cơ quan công an đã trả lại cho chủ sở hữu Tôn Thất B là đúng với quy định pháp luật nên HĐXX không đặt ra xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C6408Y042680 số máy 5C64-042680 là tài sản hợp pháp của anh Ngô Văn Ph2 nên cần tuyên trả lại cho anh Ph2 theo quy định pháp luật.

- Đối với 01 bì thư được niêm Ph1 bên trong chứa 0,0979 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn kim loại dài 08 cm một đầu bẹp, một đầu lục giác và một ống điều vặn ốc hình chữ L bằng kim loại dài 10 cm là dụng cụ các bị cáo sử dụng

để thực hiện hành vi phạm tội nhưng không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

[10] Đối với các vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng do Phạm Văn Nh1 thực hiện hành vi trộm cắp của một người tại khu phố Tân Liên, thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph vào ngày 25/02/2019 và 01 xe mô tô hiệu DAZAN, loại Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 60N5 – 6205 Nh điều khiển khi bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Ph thi hành lệnh bắt tạm giam số 11 ngày 25/12/2018 về tội “Trộm cắp tài sản” đồng thời phát hiện thu giữ trên người Nh 01 gói nilon chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, Nh khai mượn của một người tên Bi không rõ nhân thân lai lịch. Đối với những vật chứng này Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Ph đã tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[11] Đối với việc Trần Văn H 1 khai ngày 29/9/2018 đã cùng với Nh trộm cắp 02 máy cắt gạch (loại cầm tay) màu xanh, 01 máy khoan tường màu đỏ, 01 máy cắt hiệu Hitachi (loại máy bàn) màu xanh, 01 máy trộn bột màu xanh, một số dây điện tại nhà nghỉ “O Quế” thuộc khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước và ngày 13/10/2018 trộm cắp 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng tại khu phố Bàu K , thị trấn Tân Ph , huyện Đồng Ph , tỉnh Bình Phước nhưng Cơ quan điều tra Công an huyện Đồng Ph đã tách ra xác minh, xử lý sau do chưa xác minh được bị hại, chưa thu hồi được vật chứng nên HĐXX không đề cập.

Đối với Phạm Văn Nh1 mua xe mô tô Nn hiệu Yamaha loại Jubiter biển kiểm soát 93T1-1747 nhưng khi mua Nh1 không biết đó là tài sản H 1 trộm được mà có, Nh1 cũng là bị cáo trong vụ án nhưng đã chết nên Tòa án đã đình chỉ xét xử đối với Phạm Văn Nh1 nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với Lê Văn N là người mua chiếc điện thoại di động Sam sung Galaxy J7 màu vàng nhưng khi mua N không biết đó là tài sản H 1 trộm được mà có nên HĐXX không đề cập xử lý.

Đối với đối tượng tên Nh là người bán ma túy cho Phạm Văn Nh1 nhưng Cơ quan điều tra chưa xác minh được lai lịch, tách ra xác minh xử lý sau nên HĐXX không đề cập xử lý.

[12] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đồng Ph, tỉnh Bình Phước đề nghị về tội danh, khung hình phạt, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, trách nhiệm dân sự là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Buộc bị cáo Trần Văn H 1 phải nộp 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn H 1 phạm tội “Tội trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội khóa 14 về việc thi hành bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Trần Văn H 1 **02 (hai)** năm **06 (sáu)** tháng tù về tội “Tội trộm cắp tài sản”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 29/12/2018.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015:

- Trả lại cho anh Ngô Văn Ph2 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Sirius màu bạc, không có biển kiểm soát, số khung RLCS5C6408Y042680 số máy 5C64-042680.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bì thư được niêm phong bên trong chứa 0,0979 gam ma túy còn lại sau giám định; 01 đoạn kim loại dài 08 cm một đầu bẹp, một đầu lục giác và một ống điều vặn ốc hình chữ L bằng kim loại dài 10 cm.

- Đối với các vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu OPPO màu trắng hồng; 01 xe mô tô hiệu DAZAN, loại Wave a, màu xanh, biển kiểm soát 60N5 – 6205 Cơ quan CSĐT Công an huyện Đồng Ph đã tách ra xác minh xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đề cập.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo Trần Văn H 1 phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, bản sao bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi thường trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Đồng Ph ;
- Cục THA DS huyện Đồng Ph ;
- Công an huyện Đồng Ph ;
- Trại giam Công an huyện Đồng Ph ;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hương Trâm